

Số: 722 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng giải quyết trên địa bàn tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BNN-VP ngày 01/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 98/TTr-SNNPTNT ngày 05/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 133 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn áp dụng giải quyết trên địa bàn tỉnh Gia Lai: 103 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 22 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; 08 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính không nằm trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực giải quyết kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tiếp tục rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố kịp thời các danh mục thủ tục hành chính mới, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 1-2.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

05b

**VĂN PHÒNG HĐND & UBND
HUYỆN KBANG
Số: 4349 / SY-VP**

SAO Y BẢN CHÍNH

Kbang, Ngày 24 tháng 7 năm 2019

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Duy Kiên

Nơi nhận:

- TT UBND Huyện;
- Các CQCM; TT DVNN;
- Các xã, Thị trấn;
- Đ/c Định, Thịnh – PVP;
- Chuyển: Đ/c Hường;
- Vbqldh; LĐVP;
- Lưu VT, VP.



PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Ban hành kèm theo Quyết định số: 722 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai

LỊCH SỬ THỰC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tên thủ tục hành chính		Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
I LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT			
01	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón và đăng ký hội thảo phân bón	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017
02	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017
03	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017
04	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017
05	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017
06	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; - Thông tư 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015
07	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018;
08	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo	Trung tâm Phục vụ hành	- Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	vệ thực vật	chính công tỉnh Gia Lai	41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018; - Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015
09	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015
10	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 ngày 25/11/2013; - Nghị định số 14/2015/TT-BNNPTNT ngày 13/02/2015; - Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015
II LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC			
01	Hỗ trợ dự án liên kết	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018
02	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018
03	Kiểm tra an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 39/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018
III LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP			
01	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018
02	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2018

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
03	rừng là tổ chức Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II, III CITES	chính công tỉnh Gia Lai Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	15/11/2018 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019
04	Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018
05	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018
06	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/06/2016
07	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 23/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017
08	Miễn giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi 01 tỉnh)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018
09	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 23/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017
10	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 23/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/06/2016
11	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018
12	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018
13	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	Chính phủ đối với khu rừng thuộc UBND cấp tỉnh quản lý		
14	Xác nhận bảng kê lâm sản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018
15	Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018
IV	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN		
01	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015
02	Cấp đổi phiếu kiểm soát thu hoạch sang giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015
03	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT- BCT ngày 09/4/2014; - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018
04	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018
05	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018
06	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (trường hợp giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên giấy chứng nhận	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
09	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
10	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
11	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
12	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
13	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
14	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
15	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
16	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016
17	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016

STT	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	 bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)		
18	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 06/02/2016; - Thông tư số 12/2012/TT-BTC ngày 06/02/2012; - Thông tư số 113/2015/TT-BNNPTNT ngày 07/8/2015
VI	LĨNH VỰC THỦY LỢI		
01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018
02	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018
03	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018
04	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: trồng cây lâu năm; hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018
05	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: xây dựng công trình mới; lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; khoan, đào khảo sát địa chất,	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018